

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2022/DS-ST**

Ngày: 21/01/2022

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Ba

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Tý
2. Ông Lê Văn Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bạch Ngọc Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 257/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2021/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 160/2021/QĐST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần S**

Địa chỉ: 266-268 đường N, Phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm – Tổng Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thạch Ngọc Phúc, sinh năm 1983 (theo giấy ủy quyền số 08/2022/GUQ-CNQ10 ngày 04/01/2022).

Bị đơn: Bà **Vũ Thị L**, sinh năm 1982

Địa chỉ: 211 Đường S, khu phố L, phường H, quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải thì đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 15/7/2019 bà Vũ Thị L có ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Chi nhánh Điện Biên Phủ (nay được đổi tên gọi là Chi nhánh Quận 10) Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm Hợp đồng số 12584968/01 (gọi tắt là hợp đồng). Căn cứ thu nhập của bà L, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng hạn mức sử dụng là 25.000.000 đồng với mục đích thanh toán khóa học tại Apex Leader, thẻ số 472075-2215, loại thẻ VS payWave Cre Gold, lãi suất áp dụng ban đầu là 2,15%/ tháng, lãi suất thay đổi ngày 15/8/2019 là 2,6%/tháng (theo Thông báo số 2399/2019/QĐ-TTT ngày 06/8/2019).

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, bà L đã thực hiện các giao dịch từ ngày 22/8/2019 đến ngày 22/02/2020 với tổng số tiền là 48.422.028 đồng. Bà L đã thanh toán cho Ngân hàng (gồm vốn, phí và lãi...) tổng số tiền là 26.920.000 đồng, trong đó tiền gốc là 24.866.513 đồng; phí và lãi là 2.053.487 đồng, và ngưng thanh toán cho đến nay mặc dù ngân hàng đã nhiều lần làm việc và nhắc nhở nhưng bà L không có thiện chí trả nợ. Do bà L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 22/02/2020 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn với số tiền là 23.555.515 đồng, gọi là dư nợ gốc, và áp dụng lãi suất nợ quá hạn là 3,9%/tháng (2,6% x 150%).

Tạm tính đến ngày 21/01/2022 bà L còn nợ ngân hàng các khoản sau: nợ gốc: 23.555.515 đồng; lãi quá hạn: 21.404.778 đồng. Tổng cộng: 44.960.293 đồng. Số tiền lãi quá hạn được tính trên số tiền nợ gốc 23.555.515 đồng nhân với lãi suất quá hạn (3.9%/30) nhân với số ngày quá hạn (từ ngày 22/02/2020 đến ngày 21/01/2022) là 699 ngày.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Vũ Thị L phải trả ngay một lần cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 21/01/2022 là 44.960.293 đồng, và tiếp tục thanh toán lãi phát sinh từ ngày 22/01/2022 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Bị đơn Vũ Thị L đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên hòa giải, về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, nhưng đương sự vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn gửi cho tòa án. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Buộc bà Vũ Thị L phải trả ngay một lần cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 21/01/2022 là 44.960.293 đồng, và tiếp tục thanh toán lãi phát sinh từ ngày 22/01/2022 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập tham gia phiên tòa sơ thẩm, nhưng đương sự vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán đã thực hiện đúng và đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ đầy đủ, có mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu và việc cấp tổng đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng quy định. Về thời hạn chuẩn bị xét xử chưa đảm bảo đúng quy định.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký: đã tuân thủ đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án thấy rằng các bên có xác lập giao dịch tín dụng theo đúng quy định. Phía bà Vũ Thị L đã sử dụng thẻ, làm phát sinh các giao dịch ghi nợ cũng như việc bà L đã thực hiện một phần nghĩa vụ. Xét việc bà L chỉ thực hiện một phần nghĩa vụ với Ngân hàng là chưa thực hiện đúng các thỏa thuận giữa các bên, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của ngân hàng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng khởi kiện bà Vũ Thị L yêu cầu trả nợ thẻ tín dụng, đây là tranh chấp dân sự phát sinh từ Hợp đồng tín dụng giữa cá nhân và Ngân hàng. Bị đơn cư trú tại quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Vụ án thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa theo khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt với lý do bận công tác. Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn phải thanh toán số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 21/01/2022 là 44.960.293 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng kèm theo Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S ngày 15/7/2019; tóm tắt sao kê lịch sử giao dịch và thanh toán của khách hàng Vũ Thị L, thông báo của Ngân hàng về việc khởi kiện thẻ tín dụng, thì xác định bà L có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, số thẻ 472075-2215, hạn mức tín dụng là 25.000.000 đồng với mục đích thanh toán khóa học tại Apax Leader, lãi suất áp dụng ban đầu là 2,15%/ tháng, lãi suất thay đổi ngày 15/8/2019 là 2,6%/tháng (theo Thông báo số 2399/2019/QĐ-TTT ngày 06/8/2019).

Quá trình sử dụng thẻ bà L đã thực hiện giao dịch với số tiền 48.422.028 đồng, đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 26.920.000 đồng, trong đó tiền gốc là 24.866.513 đồng; phí và lãi là 2.053.487 đồng, và ngưng thanh toán cho đến nay. Do bà L đã vi phạm hợp đồng, vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Vũ Thị L phải trả ngay một lần cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 21/01/2022 là 44.960.293 đồng, trong đó nợ gốc: 23.555.515 đồng; lãi quá hạn: 21.404.778 đồng và tiếp tục thanh toán lãi phát sinh từ ngày 22/01/2022 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng thì bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận. Buộc bà Vũ Thị L phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ của thẻ tín dụng số thẻ 472075-2215 tính đến ngày 21/01/2022 là 44.960.293 đồng, trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra, bà L còn phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng trên số dư nợ gốc kể từ ngày 22/01/2022 cho đến khi trả hết số tiền nợ theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Xét ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 471, 474 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

2. Buộc bà Vũ Thị L phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền nợ gốc và lãi phát sinh từ Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 15/7/2019 là 44.960.293 đồng, trong đó nợ gốc là 23.555.515 đồng; lãi quá hạn là 21.404.778 đồng. Trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra, bà L còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S trên số dư nợ gốc kể từ ngày 22/01/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: bà Vũ Thị L phải chịu 2.248.015 (hai triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn không trăm mười lăm) đồng. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí 603.433 (sáu trăm lẻ ba nghìn bốn trăm ba mươi ba) đồng cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S (do Thạch Ngọc Phúc nộp) theo biên lai thu số 0061184 ngày 03/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q. Bình Tân;
- Chi cục THA.DS Q. Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Thu Ba